

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THANH XUÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53/2023/QĐST- VDS

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

### TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà H

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên họp:

Ông T - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 29/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 04 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2023/QĐST-MPH ngày 24 tháng 7 năm 2023.

#### 1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964

CCCD/CMND số: 00116400\*\*\*\* do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*/\*\*/2021; Nơi ở hiện nay: Số \*\* ngách \*\*/, phố C, phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

#### 2. Người bị yêu cầu:

Chị Phạm T, sinh năm 2005

CCCD/CMND số: 00130502\*\*\*\* do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*/\*\*/2021; Nơi ở hiện nay: Số \*\* ngách \*\*/, phố C, phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

#### 3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Q, sinh năm 1958

CCCD/CMND số: 03005800\*\*\*\* do Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*/\*\*/2021; Nơi ở hiện nay: Số \*\* ngách \*\*/, phố C, phường Ki, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Là các đương sự trong việc “Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự”

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu tuyên bố chị Phạm T, sinh ngày 05/08/2005 mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân nhận định:

#### 1. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc “Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại quận Thanh Xuân nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

#### 2. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ Đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị N (Đơn đề ngày 24/3/2023 và Đơn đề ngày 20/7/2023) và các, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, người yêu cầu bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà Nguyễn Thị N và Ông Phạm Q kết hôn ngày 24/9/1992 và sinh được hai người con là cháu Phạm H, sinh ngày 31/8/1993 và cháu Phạm T, sinh ngày 05/8/2005. Nhưng cháu Phạm T khi vừa sinh ra đã bị bại não. Nay Ông Phạm Q và bà Nguyễn Thị N thống nhất đề nghị Tòa án “Yêu cầu tuyên bố cháu Phạm T bị mất năng lực hành vi dân sự” và cử bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ) là người giám hộ cho cháu T.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: “1. *Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...*”.

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 152/KLGĐ ngày 20/7/2023 của Viện Pháp y Tâm thần Trung Ương đối với Chị Phạm T, sinh năm 2005; CCCD/CMND số: 00130502\*\*\*\* do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*/\*\*/2021; Nơi ở hiện nay: Số \*\* ngách \*\*/, phố C, phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Nội dung trung cầu giám định: Chị Phạm T có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi hay không? Chị Phạm T bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi hay bị hạn chế điều khiển hành vi. Sau khi tiến hành giám định đã kết luận như sau:

**“Tại thời điểm giám định đối tượng Phạm T bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.**

Như vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu tuyên bố Chị Phạm T bị mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

3. Về lệ phí: bà Nguyễn Thị N là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân phát biểu ý kiến:

Về các trình tự, thủ tục tố tụng của Tòa án đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu tuyên bố Chị Phạm T mất năng lực hành vi dân sự. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N.

Tuyên bố: **Chị Phạm T**, sinh năm 2005; CCCD/CMND số: 00130502\*\*\*\* do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*/\*\*/2021; Nơi ở hiện nay: Số \*\* ngách \*/\*, phố C, phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị N đã nộp theo Biên lai thu tiền lệ phí việc dân sự số AA/2020/0008768 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Toà án ND quận Thanh Xuân;
- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

**Thẩm phán**

**H**